

Số: /NQ-HĐND

Tuyên Quang, ngày

tháng 8 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

**Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án sửa chữa nền, mặt đường
và công trình trên tuyến đường ĐT.186 đoạn Km 0+00 ÷ Km 58+900,
thuộc địa phận huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ 8**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 120/2018/NĐ-CP ngày 13 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm, số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư công và số 161/2016/NĐ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh phân bổ và giao dự phòng Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn cân đối ngân sách địa phương giai đoạn 2016-2020 và Kế hoạch vốn đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương năm 2019 tỉnh Tuyên Quang;

Xét Tờ trình số 59/TTr-UBND ngày 17 tháng 7 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án sửa chữa nền, mặt đường và công trình trên tuyến đường ĐT.186 đoạn Km 0+00 ÷ Km 58+900, thuộc địa phận huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang; Báo cáo thẩm tra số 94/BC-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2019 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án sửa chữa nền, mặt đường
và công trình trên tuyến đường ĐT.186 đoạn Km 0+00 ÷ Km 58+900, thuộc
địa phận huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang với các nội dung chính sau:**

1. Tên dự án: Sửa chữa nền, mặt đường và công trình trên tuyến đường ĐT.186 đoạn Km 0+00 ÷ Km 58+900, thuộc địa phận huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.

2. Chủ đầu tư: Sở Giao thông vận tải.

3. Mục tiêu đầu tư: Sửa chữa nền, mặt đường và công trình trên tuyến nhằm đảm bảo êm thuận, an toàn cho người và các phương tiện tham gia giao thông, đáp ứng nhu cầu vận tải ngày càng tăng cao, tạo điều kiện phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh trong vùng và toàn khu vực.

4. Quy mô đầu tư:

4.1. Đoạn từ Km 0+00 ÷ Km 25+500 (xã Sơn Nam - xã Hồng Lạc): Chiều dài 25,5 Km, trên cơ sở hiện trạng đường cũ (đường cấp V miền núi TCVN 4054:2005), nền đường rộng trung bình 6,5 m, mặt đường và gia cố lề rộng 5,5m; giải pháp thiết kế như sau:

- Bình đồ giữ nguyên theo hướng tuyến hiện tại.

- Trắc dọc: Cơ bản bám theo cao độ hiện tại, cao độ thiết kế bằng cao độ hiện trạng cộng thêm lớp móng tăng cường và lớp mặt đường bê tông xi măng.

- Trắc ngang: Nền đường rộng trung bình 6,5m, mặt đường rộng 3,5m, lề đường hai bên mỗi bên rộng 1,5m, gia cố lề mỗi bên rộng 1,0m, kết cấu như kết cấu mặt đường.

- Mặt đường: Xử lý các vị trí bị cao su, lún lệch, ổ gà đảm bảo yêu cầu kỹ thuật; cạo mở rộng móng hai bên, mỗi bên 1,0m bằng cấp phối đá dăm; tận dụng kết cấu mặt đường cũ làm lớp móng, tăng cường thêm lớp móng cấp phối đá dăm; lớp mặt bê tông xi măng M300 đảm bảo yêu cầu kỹ thuật.

- Công trình thoát nước: Tận dụng các công trình thoát nước cũ còn tốt, sửa chữa, bổ sung các công trình trên tuyến, gia cố rãnh dọc hình thang bằng tấm bê tông xi măng lắp ghép; các đoạn tuyến qua khu vực đông dân cư, trung tâm xã bố trí hệ thống rãnh hộp chịu lực.

- Sửa chữa, bổ sung hệ thống an toàn giao thông, biển báo trên tuyến đảm bảo yêu cầu kỹ thuật.

4.2. Đoạn từ Km 25+500 ÷ Km 53+00 (xã Hồng Lạc - xã Thượng Ám): Chiều dài 27,5 Km, trên cơ sở đường cũ (cấp V miền núi TCVN 4054:2005), căn cứ mức độ hư hỏng, nhu cầu giao thông vận tải, tình hình thực tế, thiết kế sửa chữa cục bộ nền mặt đường và công trình, hệ thống an toàn giao thông với tổng chiều dài khoảng 10Km/27,5Km; giải pháp thiết kế như sau:

- Bình đồ cơ bản giữ nguyên theo hiện trạng, trắc dọc chủ yếu bám theo cao độ đường cũ, cao độ thiết kế bằng cao độ hiện trạng cộng thêm lớp đá dăm tăng cường láng nhựa tiêu chuẩn.

- Trắc ngang: Nền đường rộng 6,5m; mặt đường rộng 3,50m; rãnh dọc hình thang kích thước (100 + 40) x 40cm.

- Kết cấu xây dựng mặt đường: Tận dụng mặt đường cũ; xử lý các vị trí bị cao su, lún lệch, ổ gà đảm bảo yêu cầu kỹ thuật; bù vênh, rải tăng cường lớp mặt bằng đá dăm tiêu chuẩn dày 12cm, láng nhựa 2 lớp tiêu chuẩn nhựa 3 kg/m².

- Công trình thoát nước: Tận dụng các công trình thoát nước cũ còn tốt, sửa chữa, bổ sung các công trình trên tuyến, gia cố rãnh dọc hình thang bằng tấm bê tông xi măng lắp ghép; các đoạn tuyến qua khu vực đông dân cư, trung tâm xã bố trí hệ thống rãnh hộp chịu lực.

- Sửa chữa, bổ sung hệ thống an toàn giao thông, biển báo trên tuyến đảm bảo yêu cầu kỹ thuật.

4.3. Đoạn từ Km 53+00 ÷ Km 58+900 (xã Thượng Âm - xã Vĩnh Lợi): Chiều dài 5,90 Km, trên cơ sở đường cũ (cấp IV miền núi TCVN 4054:2005), căn cứ mức độ hư hỏng, nhu cầu giao thông vận tải, tình hình thực tế thiết kế sửa chữa cục bộ nền mặt đường và công trình, hệ thống an toàn giao thông với tổng chiều dài khoảng 2,0 Km/5,9 Km; giải pháp thiết kế như sau:

- Bình đồ cơ bản giữ nguyên theo hiện trạng, trắc dọc chủ yếu bám theo cao độ đường cũ, cao độ thiết kế bằng cao độ hiện trạng cộng thêm lớp bê tông nhựa tăng cường.

- Nền đường rộng 7,50m; mặt đường rộng 5,50m; lề đường mỗi bên rộng 1,0m, gia cố lề hai bên, mỗi bên rộng 0,5m như kết cấu mặt đường chính; rãnh dọc hình thang kích thước (120 + 40) x 40cm.

- Kết cấu mặt đường: Sau khi xử lý các vị trí nền đường bị cao xu, sinh lún, tiến hành bù vênh bằng bê tông nhựa chặt C19 và rải tăng cường mặt đường bằng lớp thảm bê tông nhựa chặt C19 dày 5cm.

- Công trình thoát nước: Tận dụng các công trình thoát nước cũ còn tốt, sửa chữa, bổ sung các công trình trên tuyến, gia cố rãnh dọc hình thang bằng tấm bê tông xi măng lắp ghép; các đoạn tuyến qua khu vực đông dân cư, trung tâm xã bố trí hệ thống rãnh hộp chịu lực.

- Sửa chữa, bổ sung hệ thống an toàn giao thông, biển báo trên tuyến đảm bảo yêu cầu kỹ thuật.

5. Tổng mức đầu tư dự kiến: 155.047.320.000,0 đồng; trong đó:

- Chi phí xây dựng:	125.977.230.000	đồng;
- Chi phí QLDA:	1.912.563.000	đồng;
- Chi phí TVĐTXD:	8.093.947.000	đồng;
- Chi phí khác:	6.680.374.000	đồng;
- Chi phí giải phóng mặt bằng	5.000.000.000	đồng;
- Chi phí dự phòng:	7.383.206.000	đồng.

6. Nguồn vốn: Vốn ngân sách địa phương, Quỹ bảo trì đường bộ địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác.

7. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.

8. Thời gian thực hiện dự án: 2019 - 2023.

9. Loại công trình, nhóm dự án: Công trình giao thông, dự án nhóm B.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện dự án theo đúng quy định của pháp luật. Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn dự kiến bố trí nguồn vốn ngân sách và có phương án tích cực huy động nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện dự án và đảm bảo tiến độ, chất lượng và hiệu quả kinh tế.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang khóa XVIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 24 tháng 7 năm 2019 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các bộ: Kế hoạch và đầu tư, Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa XVIII;
- Đoàn ĐBQH khóa XIV tỉnh;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Các văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH tỉnh, HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Báo Tuyên Quang;
- Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh;
- Công báo Tuyên Quang;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Trang thông tin điện tử HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, (Kh).

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Sơn